

Số: 104/KH -THCS

Mường Toong, ngày 04 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

V/v. Nâng cao chất lượng giáo dục trường PTDTBT THCS Huổi Léch Năm học 2025 - 2026

Căn cứ công văn số: 137/UBND-VHXX ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Mường Toong về việc đảm bảo các điều kiện triển khai, thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026.

Căn cứ Quyết định số 171/QĐ-UBND, ngày 21/8/2025 của UBND xã Mường Toong ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với Giáo dục Mầm non, Giáo dục Phổ thông trên địa bàn xã Mường Toong;

Căn cứ kế hoạch số 64/KH – THCS ngày 28 tháng 8 năm 2025 kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của trường PTDT Bán trú THCS Huổi Léch;

Căn cứ kết quả giáo dục năm học 2024 – 2025, kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024 – 2025, căn cứ tình hình thực tế. Trường PTDT Bán trú THCS Huổi Léch Nâng cao chất lượng giáo dục trường PTDTBT THCS Huổi Léch Năm học 2025 – 2026 như sau:

I. THỰC TRẠNG

1. Đội ngũ và các điều kiện đáp ứng khác

Đội ngũ giáo viên thiếu về số lượng và chuyên ngành, có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn theo vị trí việc làm được quy định tại Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT);

Đa số giáo viên có lòng yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm và ý thức học hỏi để nâng cao năng lực chuyên môn; có tinh thần giúp đỡ đồng chí đồng nghiệp trong công tác.

Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy, học tối thiểu.

Được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của UBND xã, sự chỉ đạo kịp thời của Phòng Văn hóa – xã hội. Sự quan tâm của cấp ủy chính quyền địa phương.

2. Thực tế thi tuyển sinh vào lớp 10

Qua phân tích kết quả thi vào lớp 10 năm học 2024-2025 của Sở GDĐT cho thấy số học sinh đạt điểm trên 5 còn ít. Kết quả thi tuyển sinh đã có sự cải thiện so với các năm trước song số điểm thi còn thấp. Số học sinh có điểm thấp hơn 2,0 cao, Số học sinh đạt điểm 0 vẫn còn.

Thực tế cho thấy học sinh còn hạn chế về kiến thức, kỹ năng làm bài còn kém; còn một bộ phận giáo viên chưa thực hiện tốt việc ôn tập kiến thức cơ bản,

rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho học sinh, học sinh dân tộc thiểu số nhưng tỷ lệ học sinh đủ tự tin để đăng ký dự thi vào các trường PTDTNT còn rất thấp.

3. Thuận lợi

Trong quá trình giảng dạy, đa số giáo viên bám sát chương trình dạy học đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, yêu cầu cần đạt của bộ môn, có năng lực chuyên môn tốt, hiểu rõ chương trình giáo dục là những hạt nhân tích cực trong công tác chuyên môn.

Đội ngũ cơ bản đủ về số lượng, chất lượng tương đối ổn định, bám sát nội dung chương trình của Bộ Giáo dục, thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập.

Đã có nhiều học sinh và phụ huynh có sự đầu tư cho việc học về thời gian, tài liệu, học dưới nhiều hình thức khác nhau.

4. Khó khăn

Những năm đầu đổi mới chương trình giáo dục 2018, nhiều giáo viên còn chưa chủ động trong việc tiếp cận Chương trình môn Toán, phương pháp dạy học còn lúng túng. Tổ chức dạy học chưa bám sát đối tượng học sinh (chủ yếu dạy đủ các nội dung trong SGK).

Giáo viên phải đảm nhiệm nhiều công việc khác nên có ít thời gian đầu tư vào chuyên môn.

Nhiều giáo viên kinh nghiệm giảng dạy còn ít nhưng chưa chủ động trong giao lưu, học hỏi, tiếp cận kiến thức và phương pháp dạy học phù hợp.

Nhận thức của học sinh không đồng đều, đặc biệt là những học sinh ở bản xa trung tâm. Học sinh chưa ham học do hồng kiến thức từ nhiều lớp dưới Tiểu học.

Nhiều học sinh thiếu sự quan tâm của các bậc phụ huynh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, tiếp cận dần với các trường thuận lợi.

Từng bước nâng cao chất lượng giáo dục nói chung và chất lượng thi tuyển sinh vào lớp 10 – THPT nói riêng, đặc biệt giảm tỷ lệ điểm dưới 1,0.

Tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục STEM vào các môn học linh hoạt, hiệu quả. Khuyến khích giáo viên căn cứ vào kế hoạch giáo dục của cá nhân mỗi học kỳ thực hiện ít nhất 01 bài học/hoạt động Stem.

Đưa ra được các giải pháp cụ thể trong việc nâng cao năng lực giảng dạy của giáo viên và chất lượng giáo dục toàn trường.

Giúp giáo viên thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá, hoàn thành mục tiêu của Chương trình GDPT 2018. Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Giải quyết những khó khăn, vướng mắc để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy.

2. Mục tiêu cụ thể

*** Về học sinh:**

Kết quả đánh giá rèn luyện: Tốt; trên 90%, Khá: dưới 9%, Đạt: dưới 2%

Kết quả học tập: Tốt: trên 1%, Khá: trên 15%, Đạt: dưới 83%, Chưa đạt: dưới 1%

Lên lớp thẳng: 98% trở lên, Lưu ban: 0 %, Bỏ học: không quá 2 %, duy trì sĩ số: Trên 98%, Tốt nghiệp THCS: 100%

Chỉ tiêu học sinh giỏi: Học sinh giỏi cấp xã đạt từ 4 em trở lên.

*** Về giáo viên:**

Giáo viên dạy giỏi các cấp: Cấp trường: 4.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng học sinh

Căn cứ Thực Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT; Thực hiện các văn bản số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020;

Căn cứ vào tình hình thực tế về việc học của học sinh, nhà trường xây dựng chương trình, kế hoạch dạy học phù hợp. Bám sát khung chương trình của Bộ, yêu cầu cần đạt của bộ môn, nhưng linh hoạt và sáng tạo đối với nhà trường và đặc biệt phù hợp với đối tượng học sinh.

Việc xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục ngoài việc đảm bảo tỷ lệ % giữa các mạch kiến thức, cần chú ý đến việc sắp xếp các mạch kiến thức này sao cho hợp lý, đảm bảo đáp ứng điều kiện thực tế của nhà trường, của học sinh. Lưu ý đối với các tiết thực hành, trải nghiệm cần đảm bảo thực hiện được đầy đủ, hiệu quả, không hình thức.

Khuyến khích giáo viên biết cách tích hợp học liệu (tham khảo nhiều bộ sách giáo khoa), từ đó xây dựng được kế hoạch tổ chức các hoạt động dạy học một cách đơn giản, hiệu quả, không hình thức.

2. Đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn bản của Bộ GDĐT: số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2010 về hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra; số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT để thực hiện việc xây dựng đề, tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo đúng quy định của Bộ GDĐT; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 Quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT;

Tiếp tục bổ sung thư viện câu hỏi và ngân hàng đề kiểm tra phục vụ dạy và học, kiểm tra của trường. Chỉ đạo cán bộ quản lý, giáo viên tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng của Bộ GDĐT về tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến, xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với tình hình thực tế;

Thực hiện việc đánh giá học sinh THCS theo quy định của Bộ GD&ĐT. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; đối với chương trình lớp 9 không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

Tiếp tục tổ chức cho giáo viên nghiên cứu Thông tư số 22/2021/TT-BGD&ĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT để thống nhất các nội dung còn bất cập, nội dung chưa thống nhất về cách hiểu, cách thực hiện. Tăng cường sử dụng các hình thức đánh giá khác nhau, tích cực đánh giá dùng nhận xét để động viên, khích lệ sự tiến bộ của học sinh.

Xây dựng ma trận, bản đặc tả cho các bài kiểm tra đánh giá giữa kỳ, cuối kỳ bám sát Chương trình. Đa dạng hóa các loại câu hỏi kiểm tra, đặc biệt thường xuyên cập nhật các đề thi, dạng đề thi tuyển sinh vào 10 của tỉnh và tỉnh bạn, lồng ghép một cách thích hợp các câu hỏi kiểm tra, các chủ đề kiến thức vào các bài kiểm tra từ lớp 8 đến lớp 9 để học sinh làm quen. Thực hiện linh hoạt tỷ lệ % về mức độ nhận thức của đề kiểm tra.

3. Phân loại, tổ chức dạy và học theo năng lực và nguyện vọng của học sinh

Ngay từ đầu năm học tiến hành khảo sát chất lượng học sinh để phân loại. Hình thức khảo sát phong phú, linh hoạt: phiếu hỏi, học bạ lớp dưới, bài kiểm tra... Từ đó xác định chính xác năng lực của học sinh và có phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng. Trong các giờ lên lớp biết cách phân bổ thời gian hợp lý, quan tâm đến các đối tượng học sinh yếu, kém; có hình thức động viên, khích lệ các em giải quyết các nhiệm vụ học tập từ vô cùng dễ đến khó hơn, từ đó cải thiện kỹ năng cho học sinh.

Đối với học sinh tham gia thi tuyển sinh vào 10, cần chú ý đến nguyện vọng của các em (thi vào chuyên, thi vào các trường PTDTNT tỉnh, huyện hay thi vào các trường THPT) để có hình thức ôn luyện, bồi dưỡng sát nhất, tránh lãng phí thời gian và không mang lại hiệu quả.

Xây dựng được khung chương trình, các chủ đề bồi dưỡng học sinh có năng khiếu (thi vào chuyên, thi học sinh giỏi...), phụ đạo học sinh yếu kém và thường xuyên cập nhật, bổ sung đảm bảo tính thời sự, hấp dẫn cần thiết. Thời lượng để bồi dưỡng, ôn luyện cho học sinh phải đảm bảo vừa sức, phù hợp nhu cầu và đối tượng.

4. Hoạt động sinh hoạt chuyên môn, nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ giáo viên

Nâng cao chất lượng sinh hoạt cụm chuyên môn, chuyên đề cấp trường, cấp tổ trong năm học. tăng cường tổ chức các Hội nghị, Hội thảo về giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục. Tham gia cụm hoạt động chuyên môn theo quy định của Bộ GD&ĐT và định hướng của Sở GD&ĐT tại Công văn số 2321/SGD&ĐT- GDTrH ngày 06/8/2025 của Sở GD&ĐT Điện Biên về hướng dẫn tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp trung học năm học 2025–2026; tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác SHCM, HĐCM và sử dụng thư viện câu hỏi/bài tập, đề kiểm tra để hỗ trợ giáo viên nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh.

Đề xuất đội ngũ giáo viên cốt cán, CBQL cốt cán cấp tỉnh, huyện, kiện toàn

đội ngũ giáo viên cốt cán của trường. Phát huy vai trò nòng cốt của cốt cán cấp tỉnh, trường trong tổ chức tập huấn bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp; trong hội nghị hội thảo chuyên môn; trong tham mưu định hướng các nội dung giáo dục và tham gia kiểm tra, đánh giá hoạt động chuyên môn theo yêu cầu, nhiệm vụ.

Cuối năm học, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc về các nội dung như: quản lý công tác dạy và học; xây dựng và triển khai Chương trình giáo dục nhà trường; xây dựng Kế hoạch dạy học môn học; sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học (tập trung vào xây dựng các bài dạy mới, khó của Chương trình GDPT 2018); kế hoạch bài dạy; xây dựng ma trận, bản đặc tả các bài kiểm tra định kỳ,... Trường xây dựng nội dung sinh hoạt chuyên môn cấp cụm trường, cấp xã cho các năm học tiếp theo.

5. Tăng cường phối hợp với phụ huynh học sinh

Làm tốt công tác tuyên truyền tạo sự đồng thuận của phụ huynh trong việc đổi mới thực hiện chương trình GDPT 2018.

Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh. Việc nắm bắt rõ điều kiện, hoàn cảnh của từng học sinh giúp cho việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục môn học được thuận lợi, trong đó các thành viên của gia đình được tham gia vào quá trình giáo dục và dự án học tập của môn học.

Giáo viên thường xuyên trao đổi, phối hợp với phụ huynh học sinh để nắm bắt kịp thời tình hình học tập của các em. Đây cũng là một kênh thông tin trong việc đánh giá, nhận xét quá trình học của học sinh

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban giám hiệu

Bám sát kế hoạch, mục tiêu của ngành, lập kế hoạch phù hợp với đơn vị trường. Thực hiện tốt đạt hiệu quả cao.

Tạo điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho đội ngũ GV và học sinh. Khuyến khích động viên tạo động lực cho thầy, trò.

Thực hiện đúng quy định về hồ sơ, sổ sách (theo đúng Điều 21 Thông tư 32/2020) không yêu cầu giáo viên làm thêm các sổ sách.

Sáng tạo trong công tác quản lý, đặc biệt là công tác dạy và học.

2. Đối với các tổ/nhóm chuyên môn

Lập kế hoạch cho từng nội dung, chuyên đề.

Phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực sở trường cho các thành viên trong tổ/nhóm chuyên môn.

Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm để có biện pháp, giải pháp cụ thể khi thực hiện ôn luyện cho HS đặc biệt là HS cuối cấp.

Thường xuyên đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, tăng cường nội dung trao đổi, thảo luận đề xuất giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục

Có biện pháp hỗ trợ cho giáo viên mới, giáo viên trẻ, giáo viên còn yếu về năng lực công tác.

Tham mưu, tư vấn về chuyên môn, các hình thức đổi mới, nghiên cứu các văn bản chỉ đạo để có giải pháp chung, phù hợp với các đơn vị.

Luôn chia sẻ, truyền tải các nội dung đổi mới. Lắng nghe, rút kinh nghiệm chung cho các chuyên môn trong cụm. Thống nhất về nội dung, hình thức cho phù hợp với các trường.

Xây dựng hệ thống các đề thi thử tuyển sinh vào 10 năm học 2025-2026.

3. Đối với giáo viên bộ môn

Nâng cao ý thức tự học, tự bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu dạy học trong tình hình mới. Tăng cường học hỏi, trau dồi kinh nghiệm qua nhiều kênh thông tin khác nhau, đặc biệt tích cực tham gia các nhóm chuyên môn trên các nền tảng mạng xã hội.

Thực hiện tốt theo định hướng đổi mới giáo dục toàn diện của bộ môn giảng dạy.

Chủ động tham mưu với Ban giám hiệu về thực hiện chương trình và đổi mới dạy học tại nhà trường cho phù hợp với đối tượng học sinh.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục trường PTDTBT THCS Huổi Lếch năm học 2025-2026./.

Nơi nhận:

UBND xã (b/c)
Phó hiệu trưởng;
Tổ CM, Tổ VP;
Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Vi Văn Lương